

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HSST

Ngày 23/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên và ông Nguyễn Thế Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986, tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

-Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

-Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962; Con bà Lê Thị H, sinh năm 1963; Vợ Đỗ Thị S, sinh năm 1987; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008.

- Tiền án: Tại Bản án số 129/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt Q 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 23/7/2021 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. (Bản án chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 24/2006/HSST ngày 29/3/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Q 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bản án đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 115/2009/HSST ngày 04/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện

Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt Q 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bản án đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Như K, sinh năm 1991: HKTT: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội là đối tượng không có việc làm ổn định. Khoảng 15 giờ ngày 14/11/2022, Q sử dụng số điện thoại 0344711638 gọi đến số điện thoại 0974287351 của Đào Văn S (tên gọi khác là T) sinh năm 1988 ở cùng thôn đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. T đồng ý. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh (không rõ biển kiểm soát) đến đón Q. Khi đi Q mang theo 05 vạm phá khóa (01 màu vàng có 02 đầu vuông; 01 vạm có 01 đầu vuông; 03 vạm có đầu dẹt) cùng 01 tay công hình chữ L để làm công cụ phá khóa xe máy. Sau đó, T điều khiển xe chở Q ngồi sau đi từ nhà Q rồi đi qua cầu Đ đến cánh đồng thôn P, xã T, huyện Yên Phong, Bắc Ninh. Tại đây, Q quan sát thấy có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát (BKS) 99D1-127.82 của anh Nguyễn Như K sinh năm 1991 trú tại thôn P, xã T đang dựng ở đường ven cánh đồng thôn P, cách đường tỉnh lộ 276 khoảng 200m, không có người trông coi. Lúc này Q bảo T dừng, đỗ xe ở đường tỉnh lộ 276 và cảnh giới cho Q rồi Q đi bộ một mình đến vị trí để chiếc xe. Q đứng bên phải chiếc xe máy rồi dùng tay công, vạm phá khóa có đầu vuông đút vào ổ khóa xe rồi vặn theo chiều kim đồng hồ thì mở được ổ khóa điện. Sau đó, Q ngồi lên xe, nổ máy đi ra chỗ T đang chờ. Thấy Q đã trộm cắp được xe, T điều khiển chiếc xe máy của T đi trước còn Q đi theo sau về hướng huyện S, thành phố Hà Nội. Khi Q đi đến vòng xuyến gần cửa hàng vật liệu xây dựng T thuộc địa phận P, thị trấn C, huyện Yên Phong thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo, bắt giữ rồi bàn giao cho lực lượng Công an huyện Yên Phong. Còn đối tượng S bỏ chạy thoát.

Cùng ngày, anh Nguyễn Như K đã làm đơn trình báo Công an huyện Yên Phong về nội dung sự việc.

Vật chứng thu giữ: 05 vạm phá khóa (01 màu vàng có 02 đầu vuông; 01 vạm có 01 đầu vuông; 03 vạm có đầu dẹt). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Q: 01 chiếc xe máy Honda Wave, màu trắng – bạc – đen, BKS 99D1-127.82;

Ngay sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu số 93 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Yên Phong định giá giá trị đối với chiếc xe nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 92/KL-HĐĐGTS trong tố tụng huyện Yên Phong kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave, màu trắng – bạc – đen, BKS 99D1 – 127.82; số máy C12E – 3453605, số khung 1204BY653481 có giá trị tài thời điểm xảy ra vụ việc là 6.500.000 đồng .

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSYP ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn Q từ 12 tháng đến 14 tháng tù thời hạn từ tính từ ngày 14/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 05 vạm phá khóa (01 màu vàng có 02 đầu vuông; 01 vạm có 01 đầu vuông; 03 vạm có đầu dẹt). Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Q. (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên phong lập ngày 16/01/2023).

Đối với chiếc xe mô tô BKS 99D1-127.82. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 trú tại thôn P, xã T, huyện Yên Phong. Năm 2016 chị H đã bán chiếc xe trên cho anh K. Khi mua bán hai bên không viết giấy tờ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tra cứu và xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh K.

Bị cáo Nguyễn Văn Q nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra phạm tội; biên bản thực nghiệm điều tra, cũng như lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Khoảng 15 giờ ngày 14/11/2022, tại đường ven cánh đồng thôn P, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn Q đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 99D1-127.82 trị giá 6.500.000 đồng của anh Nguyễn Như K, mục đích để bán lấy tiền tiêu sài thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên phong đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý vì mục đích của bản thân, bị cáo đã chủ động mua văm phá khóa và rử T đi trộm cắp vào ban ngày thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời, cần phải có một mức hình phạt nghiêm phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã ba lần bị Tòa án xử về tội trộm cắp tài sản. Lần gần đây nhất: Tại Bản án số 129/2019/HSST ngày 14/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt Q 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 23/7/2021 bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án. (Bản án chưa được xóa án tích) nên lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h

khoản 1 điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 05 vạm phá khóa (01 màu vàng có 02 đầu vuông; 01 vạm có 01 đầu vuông; 03 vạm có đầu dẹt). Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Q. (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên phong lập ngày 16/01/2023).

Đối với chiếc xe mô tô BKS 99D1-127.82. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 trú tại thôn P, xã T, huyện Yên Phong. Năm 2016 chị H đã bán chiếc xe trên cho anh K. Khi mua bán hai bên không viết giấy tờ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tra cứu và xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho anh K là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có đối tượng Đào Văn S (thường gọi là T). Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong đã xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng S đã không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q**, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt: Nguyễn Văn Q 18 (mười tám) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2022; Tam giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 05 vạm phá khóa (01 màu vàng có 02 đầu vuông; 01 vạm có 01 đầu vuông; 03 vạm có đầu dẹt). Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Q. (theo biên bản

giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên phong lập ngày 16/01/2023).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án tổng đạt vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hữu Hiến